

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG 2 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2026
NGÀNH BIỂU DIỄN NC PHƯƠNG TÂY

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN NGÀNH	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM	TỔNG ĐIỂM
								Chuyên ngành(HS2)	
1	2.CPt.01	Đặng Thiên An	15/11/2005	Nam	Phúc Thịnh, Hà Nội	Guitare NN		6.8	13.60
2	2.CPt.05	Nguyễn Phương Anh	20/07/2007	Nữ	Tương Mai, Hà Nội	Guitare cổ điển		8.5	17.00
3	2.CPt.07	Phạm Hải Anh	17/09/2008	Nữ	Hoàng Mai, Hà Nội	Piano JPR		7.3	14.60
4	2.CPt.08	Phạm Hoàng Anh	18/10/2006	Nam	Nghĩa Đô,, Hà Nội	Gỗ		8.0	16.00
5	2.CPt.21	Vũ Lê Duy	19/02/2008	Nam	Vân Sơn, Sơn La	Guitare Bass		9.5	19.00
6	2.CPt.22	Nguyễn Thành Đạt	13/09/2006	Nam	Văn Miếu, Hà Nội	Guitare NN		8.5	17.00
7	2.CPt.27	Đinh Đăng Khôi	13/01/2008	Nam	Thanh Trì, Hà Nội	Guitare cổ điển		7.0	14.00
8	2.CPt.28	Đinh Nguyên Khôi	13/01/2008	Nam	Thanh Trì, Hà Nội	Guitare cổ điển		7.0	14.00
9	2.CVi.03	Chu Phương Linh	07/03/2006	Nữ	Ba Đình, Hà Nội	Violon		8.2	16.40
10	2.CPt.29	Nguyễn Nhật Linh	01/08/2008	Nữ	Tương Mai, Hà Nội	Piano JPR		Bỏ thi	0.00
11	2.CPt.35	Phạm Đức Phúc	18/11/2008	Nam	Hà Đông, Hà Nội	Guitare cổ điển		Bỏ thi	0.00
12	2.CPt.44	Trần Ngọc Anh Tú	22/10/2008	Nam	Ứng Thiên, Hà Nội	Piano JPR		9.0	18.00
13	2.CPt.39	Trịnh Quốc Thành	07/09/2005	Nam	Ba Đình, Hà Nội	Guitare NN		8.5	17.00
14	2.CPt.40	Nguyễn Thị Phương Thảo	03/04/2003	Nữ	152 Nguyễn Thái Học, P. Ba Đình, Hà Nội	Piano JPR		6.8	13.60
15	2.CPt.41	Lê Minh Thông	01/10/2008	Nam	Chương Mỹ, Hà Nội	Guitare cổ điển		Bỏ thi	0.00
16	2.CPt.43	Lê Anh Trường	21/07/2003	Nam	Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội	Guitare NN		Bỏ thi	0.00

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN NGÀNH	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM	TỔNG ĐIỂM
								Chuyên ngành(HS2)	
17	2.CPt.50	Lê Vi	27/12/2007	Nữ	Nghĩa Đàn, Nghệ An	Piano JPR		8.5	17.00
18	2.CPt.52	Phan Quang Việt	03/06/2006	Nam	Tây Hồ, Hà Nội	Piano JPR		6.5	13.00

Tổng số: 18

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng



HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG 3 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2026
NGÀNH BIỂU DIỄN NC PHƯƠNG TÂY

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN NGÀNH	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
								Chuyên ngành(HS2)	XA(HS1)	
1	2.CPt.55	Doãn Khánh An	30/12/2008	Nam	11 ngõ 196 Bạch Mai, P.Bạch Mai, Hà Nội	Guitare NN		8.0	5.0	21.00
2	2.CPt.02	Nguyễn Đăng An	23/12/2007	Nam	Thạch Thất, Hà Nội	Guitare NN		7.0	4.0	18.00
3	2.CPt.04	Đào Tuấn Anh	16/06/2004	Nam	Trường Thi, Ninh Bình	Guitare NN		6.5	2.5	15.50
4	2.CPt.03	Đặng Hữu Quốc Anh	23/11/2005	Nam	11/17 Đg3 Tr. Quang Diệu, Hạc Thành, Thanh Hoá	Guitare NN		7.0	8.5	22.50
5	2.CPt.06	Nguyễn Tuấn Anh	24/01/2008	Nam	Long Biên, Hà Nội	Guitare NN		9.2	6.5	24.90
6	2.CPt.09	Văn Quốc Anh	27/02/2007	Nam	Đống Đa, Hà Nội	Guitare NN		8.0	6.0	22.00
7	2.CPt.11	Nguyễn Gia Bảo	28/08/2007	Nam	36 ngõ 37 TDP Tân Nhuệ, Đông Ngạc, Hà Nội	Guitare Bass		7.2	5.0	19.40
8	2.CPt.10	Đỗ Nguyễn Hải Bằng	15/08/2005	Nam	Khuong Đình, Hà Nội	Guitare NN		8.5	6.5	23.50
9	2.CPt.14	Trần Đức Cường	07/09/2008	Nam	Việt Hưng, Hà Nội	Guitare NN		7.0	Bỏ thi	14.00
10	2.CPt.12	Trần Hạnh Chi	21/08/2002	Nữ	Thống Nhất, Phú Thọ	Guitare Bass		6.8	4.5	18.10
11	2.CPt.13	Nguyễn Công Chính	03/06/2007	Nam	Hải Tiến, Ninh Bình	Piano JPR		6.0	7.5	19.50
12	2.CPt.15	Bùi Việt Dũng	15/09/2003	Nam	Hòa Bình, Phú Thọ	Guitare NN		8.0	6.0	22.00
13	2.CPt.16	Hoàng Anh Dũng	01/06/2005	Nam	Tổ 1 khu 7B phường Hồng Hải, TP Hạ Long	Guitare NN		8.0	6.5	22.50
14	2.CPt.17	Lù Hoàng Dũng	28/09/2005	Nam	Sơn La, Sơn La	Piano JPR		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
15	2.CPt.20	Nguyễn Đức Duy	22/12/2008	Nam	Đan Phượng, Hà Nội	Guitare NN		7.3	1.0	15.60
16	2.CPt.18	Lâm Hoàng Dương	14/10/2007	Nam	Đống Đa, Hà Nội	Guitare cổ điển		6.3	5.5	18.10
17	2.CPt.19	Phạm Thùy Dương	04/04/1995	Nữ	Tương Mai, Hà Nội	Piano JPR		8.5	9.5	26.50
18	2.CPt.23	Đinh Huy Hoàng	12/05/2008	Nam	Vũ Ninh, Bắc Ninh	Guitare cổ điển		7.0	5.0	19.00
19	2.CPt.24	Phan Lê Hoàng	18/10/2004	Nam	Hai Bà Trưng, Hà Nội	Guitare Bass		8.0	9.5	25.50
20	2.CPt.25	Dương Ngọc Huyền	12/05/2008	Nữ	Vĩnh Hưng, Hà Nội	Piano JPR		6.0	5.0	17.00
21	2.CPt.26	Nguyễn Fernandez Keannie	13/05/2008	Nam	Giảng Võ, Hà Nội	Gõ		8.5	4.0	21.00

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN NGÀNH	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
								Chuyên ngành(HS2)	XA(HS1)	
22	2.CPt.30	Nguyễn Khánh Ly	16/11/1999	Nữ	Đống Đa, Hà Nội	Piano JPR		7.5	6.0	21.00
23	2.CPt.32	Nguyễn Vũ Hoàng Minh	11/08/2008	Nam	Xuân Đình, Hà Nội	Piano JPR		7.5	7.0	22.00
24	2.CPt.33	Nguyễn Minh Nguyên	27/06/2008	Nam	Hai Bà Trưng, Hà Nội	Gõ		9.0	3.0	21.00
25	2.CPt.34	Đặng Gia Phúc	22/12/2004	Nam	An Biên, Hải Phòng	Piano JPR		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
26	2.CPt.36	Phạm Thế Huỳnh Phước	06/10/1996	Nam	Tây Hồ, Hà Nội	Guitare NN		8.5	6.5	23.50
27	2.CPt.37	Bùi Quý Quang	02/07/1994	Nam	Hồng Hà, Hà Nội	Guitare NN		8.0	5.0	21.00
28	2.CPt.45	Hà Duy Tuấn	26/11/2008	Nam	151 Dương Đình Nghệ, Thanh Hoá	Guitare cổ điển		8.5	7.5	24.50
29	2.CPt.46	Nguyễn Minh Tuấn	14/07/2003	Nam	Hung Đạo, Hải Phòng	Piano JPR		8.5	5.0	22.00
30	2.CPt.47	Lê Sơn Tùng	05/08/1996	Nam	Thanh Xuân, Hà Nội	Guitare NN		7.5	4.0	19.00
31	2.CPt.49	Trần Như Tùng	30/12/2008	Nam	Văn Miếu - Quốc Tử Giám - Hà Nội	Guitare cổ điển		8.0	7.0	23.00
32	2.CPt.38	Nguyễn Anh Thái	29/06/2005	Nam	Long Biên, Hà Nội	Piano JPR		8.5	8.0	25.00
33	2.CPt.42	Nguyễn Phú Trục	04/11/2008	Nam	Quốc Oai, Hà Nội	Guitare NN		7.5	2.5	17.50
34	2.CPt.51	Phạm Tường Việt	11/09/1997	Nam	Nam Phù, Hà Nội	Guitare NN		8.0	6.5	22.50
35	2.CPt.53	Hoàng Long Vũ	19/03/2002	Nam	Yên Dũng, Bắc Ninh	Gõ		6.2	2.5	14.90
36	2.CPt.54	Nguyễn Đức Vượng	05/03/2006	Nam	Thư Lâm, Hà Nội	Piano JPR		8.0	7.0	23.00

Tổng số: 36

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

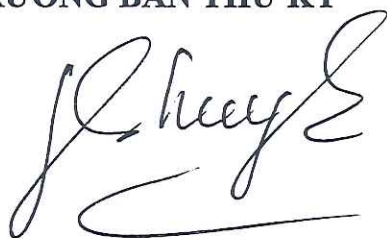
BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH TRUNG CẤP 3 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2026
NGÀNH BIỂU DIỄN NC PHƯƠNG TÂY

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN NGÀNH	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
								Thẩm âm tiết tấu(HS1)	Chuyên ngành(HS2)	
1	2.Pt.01	Nguyễn Đăng An	23/12/2007	Nam	Thạch Thất, Hà Nội	Guitare NN		7.0	8.0	23.00
2	2.Pt.02	Hà Lan Anh	08/12/2011	Nữ	Vân Đình, Hà Nội	Guitare NN		6.5	7.0	20.50
3	2.Pt.03	Trần Bảo Anh	19/05/2011	Nam	Phú Diễn, Hà Nội	Gõ		4.8	6.5	17.80
4	2.Pt.04	Vũ Quỳnh Anh	31/08/2011	Nữ	Long Biên, Hà Nội	Piano JPR		0.0	0.0	0.00
5	2.Pt.05	Nguyễn Hà Duy Bảo	22/03/2007	Nam	Thanh Khê, Đà Nẵng	Guitare NN		6.5	8.0	22.50
6	2.Pt.06	Trần Thiên Bình	16/10/2009	Nam	Hà Đông, Hà Nội	Gõ		7.8	8.5	24.80
7	2.Pt.08	Bùi Đức Cường	30/09/2011	Nam	Lạc Lương, Phú Thọ	Piano JPR		6.0	6.5	19.00
8	2.Pt.07	Đèo Minh Chiến	25/05/2003	Nam	Bình Lai, Lai Châu	Guitare NN		7.2	7.0	21.20
9	2.Pt.09	Lê Đức Hoàng Dương	18/10/2008	Nam	Hai Bà Trưng, Hà Nội	Gõ		7.7	8.0	23.70
10	2.Pt.10	Nguyễn Tùng Dương	31/07/2008	Nam	Văn Giang, Hưng Yên	Guitare NN		7.5	6.8	21.10
11	2.Pt.11	Phạm Thùy Dương	25/07/2010	Nữ	Hồng Hà, Hà Nội	Piano JPR		7.0	6.8	20.60
12	2.Pt.12	Nguyễn Văn Đại	27/10/2008	Nam	Vũ Ninh, Bắc Ninh	Gõ		6.0	6.5	19.00
13	2.Pt.13	Ngô Giu-Đa	30/05/2009	Nam	Số 9 Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Đông, Hà Nội	Guitare NN		6.8	7.3	21.40
14	2.Pt.14	Trần Gia Hân	13/11/2009	Nữ	Ngô Quyền, Hải Phòng	Gõ		6.5	6.8	20.10
15	2.Pt.15	Đặng Thế Hoàng	06/10/2011	Nam	Phù Đổng, Hà Nội	Piano JPR		6.0	6.7	19.40
16	2.Pt.16	Trần Đức Gia Huy	09/07/2009	Nam	Hai Bà Trưng, Hà Nội	Guitare cổ điển		7.5	8.5	24.50
17	2.Pt.18	Vũ Trung Kiên	08/05/2005	Nam	Hạ Long, Quảng Ninh	Guitare Bass		7.5	8.3	24.10
18	2.Pt.19	Nguyễn Văn Kim	27/01/2008	Nam	Đồng Hỷ, Thái Nguyên	Gõ		5.0	6.7	18.40
19	2.Pt.17	Dương Đỗ Nam Khánh	20/09/2010	Nam	Tây Mỗ, Hà Nội	Piano JPR		6.5	7.0	20.50
20	2.Pt.20	Nguyễn Hoàng Lâm	13/01/2004	Nam	Bồ Đề, Hà Nội	Guitare NN		7.3	6.8	20.90
21	2.Pi.06	Khuất Hoàng Bảo Linh	22/10/2010	Nữ	Vĩnh Hưng, Hà Nội	Piano JPR		6.8	7.0	20.80
22	2.Pt.21	Lê Phương Mai	12/06/2011	Nữ	Đại Mỗ, Hà Nội	Guitare cổ điển		8.0	8.5	25.00

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN NGÀNH	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
								Thẩm âm tiết tấu(HS1)	Chuyên ngành(HS2)	
23	2.Pt.22	Nguyễn Đức Minh	16/04/2006	Nam	Hoàng Mai, Hà Nội	Piano JPR		6.2	7.2	20.60
24	2.Pt.23	Nguyễn Viết Bảo Minh	06/02/2010	Nam	Hoàn Kiếm, Hà Nội	Piano JPR		6.3	6.2	18.70
25	2.Pt.24	Nguyễn Tài Hiếu Phong	11/01/2006	Nam	Hạ Mỗ, Hà Nội	Gỗ		5.2	6.3	17.80
26	2.Pt.26	Lê Nhật Quang	22/06/2003	Nam	Phố Hiến Hưng Yên	Piano JPR		8.0	7.0	22.00
27	2.Pt.25	Lê Hoàng Quân	06/01/2007	Nam	CT4 CCQTBooyoung Vũ Trọng Khánh, Hà Nội	Guitare Bass		7.0	7.0	21.00
28	2.Pt.27	Nguyễn Thiên Tân	03/04/2010	Nam	Quang Trung, Thanh Hoá	Piano JPR		7.5	8.5	24.50
29	2.Pt.34	Nguyễn Hữu Tùng	22/10/2009	Nam	Bồ Đề, Hà Nội	Guitare NN		7.0	7.0	21.00
30	2.Pt.28	Nguyễn Anh Thái	29/06/2005	Nam	Long Biên, Hà Nội	Piano JPR		8.0	7.0	22.00
31	2.Pt.29	Phạm Hữu Anh Thái	26/11/2007	Nam	P708 tòa E3a, Ecohome1 Đông Ngạc, Hà Nội	Piano JPR		8.0	7.5	23.00
32	2.Pt.30	Kiều Mạnh Thắng	27/10/2010	Nam	Trung Giã, Hà Nội	Gỗ		6.8	6.8	20.40
33	2.Pt.31	Nguyễn Quang Thắng	11/04/2008	Nam	Thôn 4 Kim Lan, xã Bát Tràng, Hà Nội	Guitare NN		7.0	7.0	21.00
34	2.Pt.32	Nguyễn Huyền Thư	26/12/2010	Nữ	Thanh Xuân, Hà Nội	Piano JPR		Bỏ thi	Bỏ thi	0.00
35	2.Pt.33	Nguyễn Hương Trinh	20/03/2008	Nữ	Yên Tử, Quảng Ninh	Piano JPR		7.0	7.0	21.00
36	2.Pt.35	Dương Hạnh Vy	05/08/2010	Nữ	Cầu Giấy, Hà Nội	Guitare NN		7.0	7.0	21.00

Tổng số: 36

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG CĐ NGHỆ THUẬT HÀ NỘI

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM THI TUYỂN SINH TRUNG CẤP 7 NĂM ĐỢT 2 - NĂM 2026
NGÀNH BIỂU DIỄN NC PHƯƠNG TÂY

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN NGÀNH	ĐÔI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
								Thẩm âm tiết tấu(HS1)	Chuyên ngành(HS2)	
1	2.DPt.01	Trần Thùy An	25/04/2015	Nữ	Đống Đa, Hà Nội	Piano JPR		9.0	8.3	25.60
2	2.DPt.02	Nguyễn Đức Anh	14/08/2014	Nam	Bồ Đề, Hà Nội	Piano JPR		7.3	8.5	24.30
3	2.DPt.03	Phạm Việt Anh	11/07/2013	Nam	Hoàng Mai, Hà Nội	Guitare cổ điển		7.0	8.5	24.00
4	2.DPt.04	Trần Thu Bảo Anh	21/12/2015	Nữ	Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội	Piano JPR		7.0	7.0	21.00
5	2.DPt.05	Nguyễn Quỳnh Chi	17/09/2012	Nữ	Tây Tựu, Hà Nội	Piano JPR		6.5	7.0	20.50
6	2.DPt.06	Lê Ngọc Gia Hân	29/12/2015	Nữ	Tây Mỗ, Hà Nội	Piano JPR		7.2	8.0	23.20
7	2.DPt.07	Trần Phạm Gia Hoàng	03/09/2012	Nam	Nam Định, Ninh Bình	Piano JPR		6.8	7.0	20.80
8	2.DPt.08	Đinh Khánh Huyền	25/02/2015	Nữ	356 Hà Huy Tập, xã Phù Đồng, Hà Nội	Piano JPR		6.7	7.3	21.30
9	2.DPt.09	Trần Tuấn Khải	29/03/2014	Nam	Số 83 ngõ 6 phố Đội Nhân, P.Ngọc Hà, Hà Nội	Guitare cổ điển		7.3	8.3	23.90
10	2.DPt.10	Nguyễn Bảo Khánh	18/02/2013	Nữ	Hà Đông, Hà Nội	Piano JPR		6.5	7.0	20.50
11	2.DPt.11	Trần Công Gia Khánh	19/08/2014	Nam	Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội	Piano JPR		8.0	8.0	24.00
12	2.DPt.12	Đặng Si La	23/07/2013	Nam	Nghĩa Đô, Hà Nội	Piano JPR		8.0	9.5	27.00
13	2.DPt.13	Nguyễn Hoàng Lâm	26/06/2015	Nam	Ngọc Hà, Hà Nội	Piano JPR		7.0	7.0	21.00
14	2.DPt.14	Phạm Tùng Lâm	30/06/2013	Nam	Phường Láng, Hà Nội	Guitare cổ điển		6.0	6.0	18.00
15	2.DPt.15	Đỗ Nhật Minh	05/09/2014	Nam	16/172 Đại Từ, Định Công, Hà Nội	Piano JPR		7.5	8.7	24.90
16	2.DPt.16	Trần Nhật Minh	09/02/2015	Nam	Hai Bà Trưng, Hà Nội	Piano JPR		6.0	7.0	20.00
17	2.DPt.17	Cao Sỹ Lê Nguyên	11/07/2013	Nam	Khuong Đình, Hà Nội	Piano JPR		6.5	8.0	22.50
18	2.DPt.18	Trần Tuệ Nhi	24/09/2013	Nữ	Phú Diễn, Hà Nội	Guitare cổ điển		6.3	7.0	20.30

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	CHUYÊN NGÀNH	ĐỐI TƯỢNG	ĐIỂM		TỔNG ĐIỂM
								Thẩm âm tiết tấu(HS1)	Chuyên ngành(HS2)	
19	2.DPt.19	Mai Huy Toàn	20/01/2015	Nam	Hoàng Liệt, Hà Nội	Guitare cổ điển		6.3	6.0	18.30
20	2.DPt.20	Lê Hữu Minh Trí	19/09/2015	Nam	Phụng Công, Hưng Yên	Piano JPR		6.3	8.0	22.30
21	2.DPt.21	Đinh Ngọc Khánh Vy	05/08/2015	Nữ	Phù Đổng, Hà Nội	Piano JPR		6.3	7.0	20.30

Tổng số: 21

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Hiệu trưởng
TS. Vũ Tiến Dũng

